

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 120/2024/HSST
Ngày 23 tháng 7 năm 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Chương Dương.

2. Ông Phùng Ngọc Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Thanh Huyền – Thư ký

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Phụng – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội đưa ra xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 114/2024/TL-HSST ngày 05 tháng 7 năm 2024; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 246/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2024 đối với:

Bị cáo **Nguyễn Hoài T**, sinh năm 19xx; Đăng ký hộ khẩu: số A ngách B đường S, phường Đ, quận B, Hà Nội; Nơi ở: Tổ dân phố H, phường C, quận B, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Họ và tên bố: Nguyễn Hữu T (đã chết); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Thanh M; sinh năm 19xx; Gia đình bị can có 02 chị em. Bị can là con thứ hai; Họ và tên chồng: Nguyễn Đức M, sinh năm 19xx; Con: Có 03 con, con lớn nhất 10 tuổi, con bé nhất 4 tuổi;

Nhân thân: Chưa tiền án, tiền sự.

Hiện đang áp dụng biện pháp tạm giam tại trại tạm giam số 1 – CATP Hà Nội. Số giam: xxx E2 / buồng xx.

Bị cáo **Nguyễn Đức M**, sinh năm 19xx; Đăng ký hộ khẩu và nơi ở: Tổ dân phố H, phường C, quận B, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Họ và tên bố: Nguyễn Đức H (đã chết); Họ và tên mẹ: Chu Thị T, sinh năm 19xx; Họ và tên vợ: Nguyễn Hoài T, sinh năm 19xx; Có 03 con, con lớn nhất 10 tuổi, con bé nhất 4 tuổi.

Nhân thân: 01 tiền sự (đã hết thời hiệu); Ngày 12/6/2012 Công an xã C, huyện T, thành phố Hà Nội đưa đối tượng đi cai nghiện bắt buộc tại trung tâm cai nghiện số 5 thành phố Hà Nội.

Hiện đang áp dụng biện pháp tạm giam tại trại tạm giam số 1 – CATP Hà Nội. Số giam: xxx E2 / buồng xx.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01h35' ngày 08/01/2024, tại khu vực ngã ba phố T giao phố C, phường T, quận B, Hà Nội, Nguyễn Hoài T và Nguyễn Đức M có hành vi bán trái phép 1,266 gam ma túy loại MDMA và tàng trữ 5,125 gam ma túy loại Ketamine, mục đích để bán. Bị Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an quận Ba Đình bắt quả tang cùng vật chứng. Nguyễn Hoài T và Nguyễn Đức M đã khai nhận hai lần bán trái phép chất ma túy cho người khác, vào khoảng 04h00' ngày 04/01/2024 và khoảng 01h45' ngày 06/01/2024.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Hoài T và Nguyễn Đức M đã thành khẩn khai báo hành vi của mình như trên.

Tang vật thu giữ của vụ án gồm:

- Thu giữ của **Nguyễn Hoài T**:
 - + 01 túi nilon chứa 03 viên nén màu xám
 - + 01 túi nilon màu hồng bên trong có 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng
 - + 01 ĐTDĐ Iphone 7 màu đen (IMEI: 354917095693914; số Sim: 0962.770.861)
 - + 01 túi đeo giả da màu nâu bên trong có 450.000 đồng
- Thu giữ của **Nguyễn Đức M**:
 - + 01 ĐTDĐ SamSung A20 màu đen (IMEI: 355039100907202, Sim 1: 0965.527.537; Sim 2: 0912.978.064)
 - + 01 xe máy nhãn hiệu Vision màu ghi, BKS: xxB2-173.xx (SK: RLHJK0324MZ091478, SM: JK03E7596820)
- Thu giữ tại nơi bắt giữ Nguyễn Hoài T và Nguyễn Đức M: 01 ĐTDĐ Iphone 6 Plus màu ghi (IMEI: 354388068490524; Sim 0942.373.670) do người đàn ông mua ma túy của T, M, làm rơi khi bỏ chạy.
- Khám xét thu giữ tại tầng A nhà số B ngách C ngõ D đường P:
 - + 01 hộp màu đen bên trong có: 05 vỏ túi nilon màu hồng, 02 vỏ túi nilon màu trắng; 01 coong thủy tinh có tinh thể màu trắng.
 - + 01 túi nilon bên trong có 04 viên nén màu xám.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Hoài T và Nguyễn Đức M khai nhận:

Nguyễn Hoài T và Nguyễn Đức M là vợ chồng, đều là đối tượng nghiện ma túy. Nguyễn Đức M quen biết Nguyễn Thị Thái L khoảng 02 năm. Khoảng 01 tuần trước khi bị bắt, M và T đến nhà L thuê ở tầng A tại địa chỉ số B ngách C đường P, phường C, Ba Đình, Hà Nội để mua ma túy sử dụng. Sau đó, L đặt vấn đề thuê vợ chồng T, M đem ma túy đi bán cho khách của L, mỗi lần bán được ma túy L trả công cho T, M từ 150.000 đồng - 200.000 đồng/lần, tùy vào quãng đường. Khoảng 23h15' ngày 07/01/2024, Nguyễn Thị Thái L sử dụng tài khoản zalo tên "Alone" nhắn tin bảo T đi bán 03 viên ma túy tổng hợp cho khách ở địa chỉ số A đường P, phường T, Ba Đình, Hà Nội và ma túy Ketamin cho khách ở khu Mx chung cư O, huyện G, Hà Nội. T đồng ý và bảo M chở đến nhà L thuê địa chỉ số A ngách B đường P để nhận ma túy. M điều khiển xe máy nhãn hiệu Vision màu ghi BKS: xxB2-173.xx và chở T đến đầu ngách B đường

P. Đến nơi, M đứng chờ còn T xuống xe liên hệ với L rồi đi bộ một mình vào số A ngách B đường P. Khoảng 10 phút sau, L đi xuống đưa cho T 01 túi nilon màu hồng bên trong có 01 túi nilon chứa 03 viên nén màu xám là ma túy để bán cho khách ở địa chỉ số A đường P có số điện thoại 0942.373.xxx và 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng là ma túy Ketamin để bán cho khách ở khu Mx chung cư O, quận L có số điện thoại 0967.721.xxx. T cầm túi nilon chứa ma túy và cất vào bên trong quần đang mặc, quay lại bảo M chờ đến khu vực ngã 3 C -T, Phường T, Ba Đình, Hà Nội để bán ma túy cho khách. Đến nơi, T gọi điện thoại bảo người mua ra khu vực ngã ba C - T gặp T nhận ma túy. Sau đó, T lấy túi nilon chứa 03 viên thuốc lắc, cầm trong tay phải. Khoảng 10 phút sau, người mua ma túy đến gặp T, M. Khi T đang định đưa túi nilon chứa 03 viên ma túy cho người mua thì bị Cơ quan công an kiểm tra bắt giữ. Người đàn ông mua ma túy bỏ chạy thoát và làm rơi lại 01 ĐTDĐ Iphone 6 Plus màu ghi. Cơ quan công an đã thu giữ tang vật, đưa T và M về trụ sở để làm việc.

Ngoài ra, Nguyễn Hoài T và Nguyễn Đức M khai khoảng 04h ngày 04/01/2024, T và M đã bán ma túy tổng hợp cho 01 người sử dụng tài khoản zalo tên “Tùng Nguyễn”; Khoảng 01h45’ ngày 06/01/2024, T và M đã bán ma túy tổng hợp cho 01 người sử dụng tài khoản zalo tên “JiBoy” tại khu vực đường T, quận Đ, Hà Nội. Số ma túy trên T và M nhận từ Nguyễn Thị Thái L. Lời khai nhận của T và M phù hợp với bản ảnh tin nhắn trong điện thoại của T với người mua ma túy “Tùng Nguyễn” và “JiBoy”.

Đối với những người mua ma túy của Nguyễn Hoài T và Nguyễn Đức M, T và M khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể. Cơ quan điều tra đã xác Minh nhưng không xác định được nên không có đủ cơ sở để xử lý.

Đối với Nguyễn Thị Thái L, Nguyễn Hoài T và Nguyễn Đức M khai Linh giao ma túy cho T và M đi bán, quá trình điều tra xác định tầng A tại địa chỉ B ngách C đường P là do L thuê, L không có mặt tại nơi cư trú nên chưa làm việc và ghi lời khai của L. Cơ quan điều tra đã tách phần tài liệu cùng vật chứng liên quan đến L để tiếp tục điều tra xác M xử lý.

Đối với xe máy nhãn hiệu Vision màu ghi, BKS: xxB2-173.xx (SK: RLHJK0324MZ091478, SM: JK03E7596820), quá trình điều tra xác định là chủ sở hữu là Nguyễn Hoài T, Cơ quan điều tra đã giám định số khung, số máy xác định là số nguyên thủy nên đã chuyển đến kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình để xử lý theo thẩm quyền.

Bản kết luận giám định số 589 và 591 ngày 16 tháng 01 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận :

“- 03 viên nén màu xám đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 1,266 gam;

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Ketamine, khối lượng 5,125 gam.

- 04 viên nén màu xám đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 1,712 gam

- 01 coong thủy tinh dính ma túy loại Methamphetamine”

Cáo trạng số: 115/CT-VKSBD ngày 02 tháng 7 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Hoài T và

Nguyễn Đức M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điểm b, Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm vụ án và đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Hoài T và Nguyễn Đức M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điểm b, Khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự. Xét nhân thân bị cáo Nguyễn Hoài T chưa có tiền án, tiền sự, thái độ khai báo thành khẩn. Hai bị cáo đã tự khai ra lần phạm tội trước đó của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Nhận thấy bị cáo T và M là hai vợ chồng đã có 03 con, còn nhỏ. Xét hoàn cảnh nên cho bị cáo T được hưởng hình phạt thấp hơn bị cáo M.

Đề nghị về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo M mức án từ 08 năm tù đến 09 năm tù; bị cáo T mức án từ 07 năm tù đến 08 năm tù;

Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 5 Điều 251, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 túi đeo giả da màu nâu đã cũ không còn giá trị sử dụng;

Tịch thu sung ngân sách Nhà 450.000 đồng và 01 điện thoại Iphone 6 Plus (là tài sản của đối tượng mua ma túy của bị cáo làm rơi khi bỏ chạy).

Tịch thu sung công xe máy nhãn hiệu Vision màu ghi, BKS: xxB2-173.xx (SK: RLHJK0324MZ091478, SM: JK03E7596820), quá trình điều tra xác định là chủ sở hữu là Nguyễn Hoài T, là phương tiện dùng để thực hiện hành vi phạm tội.

Đối với vật chứng còn lại Cơ quan điều tra tách cùng tài liệu liên quan đến Nguyễn Thị Thái L để tiếp tục điều tra làm rõ.

Đối với những người mua ma túy của Nguyễn Hoài T và Nguyễn Đức M, T và M khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể. Cơ quan điều tra đã xác M nhưng không xác định được nên không có đủ cơ sở để xử lý.

Đối với Nguyễn Thị Thái L, Nguyễn Hoài T và Nguyễn Đức M khai L giao ma túy cho T và M đi bán, quá trình điều tra xác định tầng A tại địa chỉ B ngách C đường P là do L thuê, L không có mặt tại nơi cư trú nên chưa làm việc và ghi lời khai của L. Cơ quan điều tra đã tách phần tài liệu cùng vật chứng liên quan đến L để tiếp tục điều tra xác minh xử lý.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Hoài T và Nguyễn Đức M đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình và lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội,

các bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố không có tranh luận, bào chữa gì. Nội dung lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt vì bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về hành vi, quyết định khởi tố của Cơ quan điều tra Công an quận Ba Đình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Các bị cáo trong vụ án không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[2] Về hành vi bị truy tố:

Tại phiên tòa hôm nay lời khai các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với vật chứng đã thu giữ trong vụ án; Bản kết luận giám định, kết hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận tội các bị cáo Nguyễn Hoài T và Nguyễn Đức M có hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” cụ thể: Khoảng 01h35’ ngày 08/01/2024, tại khu vực ngã ba phố T– C, phường T, quận B, Hà Nội, Nguyễn Hoài T và Nguyễn Đức M có hành vi bán trái phép 1,266 gam ma túy loại MDMA và tàng trữ 5,125 gam ma túy loại Ketamine, mục đích để bán. Bị Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an quận Ba Đình bắt quả tang cùng vật chứng. Nguyễn Hoài T và Nguyễn Đức M đã khai nhận hai lần bán trái phép chất ma túy cho người khác, vào khoảng 04h00’ ngày 04/01/2024 và khoảng 01h45’ ngày 06/01/2024.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Xét thấy, lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định cùng các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án là phù hợp với nội dung truy tố của bản cáo trạng. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Các bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015. Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn các bị cáo đều giữ vai trò là người thực hành, tuy nhiên xét thấy T và M là vợ chồng và có 03 con nhỏ. Do đó, xét hoàn cảnh các con cần người chăm sóc nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo T.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Do vậy cần thiết phải có hình phạt tương xứng áp dụng đối với hành vi phạm tội của các bị cáo mới có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa làm gương cho người khác biết tôn

trọng pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38 của Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các Bị cáo không có các tình tiết tăng nặng hình phạt. Khi xem xét, quyết định mức hình phạt đối với các bị cáo: Hội đồng xét xử xét các bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự; thái độ của các bị cáo tại phiên tòa thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình, các bị cáo khai ra lần phạm tội trước đó của mình. Do đó cần thiết áp dụng điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Từ những phân tích trên HĐXX xác định Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có căn cứ theo điểm b khoản 2 điều Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã phân tích trên để định hình phạt. Xét hoàn cảnh do M và T là vợ chồng, có 03 con nhỏ cần người chăm sóc nên xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho T.

[4] Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 5 Điều 251, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 túi đeo giả da màu nâu đã cũ không còn giá trị sử dụng;

Tịch thu sung ngân sách Nhà 450.000 đồng và 01 điện thoại Iphone 6 Plus (là tài sản của đối tượng mua ma túy của bị cáo làm rơi khi bỏ chạy).

Tịch thu sung công xe máy nhãn hiệu Vision màu ghi, BKS: xxB2-173.xx (SK: RLHJK0324MZ091478, SM: JK03E7596820), quá trình điều tra xác định là chủ sở hữu là Nguyễn Hoài T, là phương tiện dùng để thực hiện hành vi phạm tội.

Đối với vật chứng còn lại Cơ quan điều tra tách cùng tài liệu liên quan đến Nguyễn Thị Thái L để tiếp tục điều tra làm rõ.

Hình phạt bổ sung: Các Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5, Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đề nghị của Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về Điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, phần xử lý vật chứng có căn cứ, phù hợp các quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[5] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 47, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015; Các Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Hoài T 07 năm 6** (bảy năm sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08 tháng 01 năm 2024.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Đức M 09** (chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08 tháng 01 năm 2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 5 Điều 251, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 túi đeo giả da màu nâu đã cũ không còn giá trị sử dụng;

Tịch thu sung ngân sách Nhà 450.000 đồng và 01 điện thoại Iphone 6 Plus (là tài sản của đối tượng mua ma túy của bị cáo làm rơi khi bỏ chạy).

Tịch thu sung công xe máy nhãn hiệu Vision màu ghi, BKS: xxB2-173.xx (SK: RLHJK0324MZ091478, SM: JK03E7596820), quá trình điều tra xác định là chủ sở hữu là Nguyễn Hoài T, là phương tiện dùng để thực hiện hành vi phạm tội.

Theo Biên bản giao vật chứng số 177 ngày 22 tháng 7 năm 2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Đối với vật chứng còn lại Cơ quan điều tra tách cùng tài liệu liên quan đến Nguyễn Thị Thái L để tiếp tục điều tra làm rõ.

- Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Điều 23, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình

sự năm 2015 bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày 23 tháng 7 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Trại tạm giam số 1 Công an TP Hà Nội;
- Công an quận Ba Đình;
- Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;
- UBND phường C, quận B, thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Nguyệt